



NGHI THỨC TỊNH ĐỘ



TỊNH TÔNG HỌC HỘI MỸ QUỐC
Phật Lịch 2554 • Canh Dần 2010

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415
Email: overseas@budaedu.org
Website: <http://www.budaedu.org>

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

NGHI THỨC SÁI TỊNH

DƯƠNG CHI TỊNH THỦY TÁN

Dương chi tịnh thủy
Δ | | 0 | | 0̣ | |

Biển sái Tam Thiên
0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Tánh không bát đức lợi Nhơn Thiên
0 | | 0 | | 0 Δ | 0 | | 0̣ | | | | 0 | | 0 |

Phước thọ quảng tăng diên
0 | | 0 | | 0 Δ | 0 | | 0̣ | | | |

Diệt tội tiêu khiên
0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | |

Hỏa diệt hóa Hồng Liên
0 | | 0 Δ | 0 | | 0̣ | |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
| 0 | 0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 Δ | 0̣ | |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
| 0 | 0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | 0 | |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
| 0 | 0̣ | 0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 Δ | 0̣ | |
0 0 0 0 0 0 0 0 0 0 Δ

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

◎

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

◎

Bồ Tát liễu đầu cam lộ thủy

Năng linh nhất trích biến thập phương

Tinh chiên cầu uế tận quyên trừ

Linh thử Đàn Tràng tất thanh tịnh

Giáo hữu chân ngôn cần đương trì tụng.

ĐẠI BI CHÚ

Nam mô hát ra đát na đát ra dạ da.

Δ O Δ O Δ O Δ O Δ O

Nam mô a rị da bà lô yết đế, thước
bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát
đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát
bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị
da, bà lô yết đế, thất phạt ra lăng đà bà.
Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đả

sa mé, tát bà a tha đậ du bằng, a thệ
dụng, tát bà tát đạ, na ma bà già, ma phật
đặc đậ, đát diệt tha.

Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê
rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma
ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô
cu lô, yết môn độ lô độ lô, phật xà da đế,
ma ha phật xà da đế, đà la đà la, địa rị ni,
thất phật ra da, giá ra giá ra. Mạ mạ phật
ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất
na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa phật
sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô
lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô
tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
dạ, di đế rị dạ , na ra cần trì, địa rị sát ni
na, bà dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ, ta
bà ha. Ma ha tát đà dạ, ta bà ha. Tát đà
dụ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a
tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà

dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta
bà ha. Ma bà lị thẳng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hát ra đát na, đát ra dạ da.
Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn
ra dạ, ta bà ha.

Ấn tất điện đô, mạn đả ra, bặt đà dạ

ta bà ha.

Δ ○ ○ ○ ○ || ○

▲ BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH ○

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát
Nhã Ba La Mật Đa thời, chiếu kiến ngũ
uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không
bất dị sắc. Sắc tức thị không, không tức
thị sắc. Thọ, tưởng, hành, thức diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không
tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất
tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không○

trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức☉;
vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc,
thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới,
nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô
vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão
tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc
vô đắc. Dĩ vô sở đắc cố, Bồ Đề Tát Đỏa y
Bát Nhã Ba La Mật Đa cố, tâm vô quái
ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố,
viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh
Niết Bàn. Tam thế chư Phật☉ y Bát Nhã
Ba La Mật Đa cố đắc A Nậu Đa La Tam
Miệu Tam Bồ Đề.

Cố tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị đại
thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng
chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất
thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa chú,
tức thuyết chú viết:☉

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng☉
yết đế, Bồ Đề tát bà ha.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o || o || o || o | o | |

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o || o || o || o | o | |

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o || o || o || o | o | |

Dao thiên ngọc lộ Giác hải kim ba
Δ || o | | o | | o || o | | o | | o | |

Đại thiên sa giới sai phân đà
o || o || o Δ | o | | o | o | | o | o |

Tam muội dịch trần kha
o | | o | | o Δ | o | | o | o | |

Thiếu thủy thành đa
o | o | o | | o | | o | |

Nhất trích tịnh sơn hà
o | | o | o | | o

KỆ HỒI HƯỚNG

Dĩ thử nghiêm tịnh công đức

△ ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Hồi hướng Hộ Pháp Long Thiên

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Tam giới nhạc độ linh thông

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Thủ hộ đạo tràng chân tế

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Kỳ phước bảo an bình thiện

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Trang nghiêm Vô Thượng Bồ Đề

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Phổ nguyện Pháp Giới oán thân

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

Cộng nhập Tỳ Lô Tánh Hải.

० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥ ० ॥

THỜI KHÓA NIỆM PHẬT

TÁN LIÊN TRÌ

Liên Trì Hải Hội Mi Đà Như Lai

Δ | | 0 | | 0̣ | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Quán Âm Thế Chí tọa Liên đài Tiếp

0 | | 0 | | 0Δ | 0 | | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

dẫn thượng kim giai Đại thế hoàng

| | 0 | | 0Δ | 0 | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

khai Phổ nguyện ly trần ai.

0 | | 0 | | 0 | | 0Δ | 0 | | 0̣ | 0̣ |

Nam mô Liên Trì Hải Hội Bồ Tát Ma ha

1̣ . | 0̣ | 0̣ | 0̣ | | 0̣ | | 0̣ | | 0̣ | | 0Δ | 0̣ |

tát Nam mô Liên Trì Hải Hội Bồ

0̣ | 0̣ | 1̣ . | 0̣ | 0̣ | 0̣ | | 0̣ | | 0̣ | |

Tát Ma ha tát Nam mô Liên

0̣ | | 0̣ | | 0̣ | 0̣ | | 0̣ | 0̣ | 1̣ . | 0̣ |

Trì Hải Hội Bồ Tát Ma ha tát

0 | 0̣ | | 0̣ | | 0̣ | | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

000000000000

△ **Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát** ○

○

(3 lần)

○ phía trên: chuông (trong lần tụng thứ nhất) ○ phía dưới: chuông (trong lần tụng thứ ba)

△PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH○

Như thị ngã văn: Nhứt thời Phật tại Xá Vệ quốc, Kỳ thọ Cấp Cô Độc viên, dữ đại Tỳ Kheo Tăng, thiên nhị bá ngũ thập nhơn câu, giai thị đại A La Hán, chúng sở tri thức: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà, như thị đẳng chư đại đệ tử.

Tịnh chư Bồ Tát Ma ha tát: Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, dữ như thị đẳng, chư đại Bồ Tát;

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

cập Thích Đề Hoàn nơn đấng,◉ vô lượng
chư Thiên, đại chúng câu. ◉

Nhĩ thời Phật cáo Trưởng lão Xá Lợi

Phật: “Tùng thị Tây phương quá thập
vạn ức Phật độ, hữu thế giới danh viết
Cực Lạc kỳ độ hữu Phật hiệu A Mi Đà,
kim hiện tại thuyết pháp”.

Xá Lợi Phát! Bỉ độ hà cố danh vi
Cực Lạc? Kỳ quốc chúng sanh vô hữu
chúng khổ, đản thọ chư lạc, cố danh Cực
Lạc.

Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ,
thất trùng lan thuẫn, thất trùng la võng,
thất trùng hàng thọ, giai thị tứ bảo, châu
tráp vô số, thị cố bỉ quốc danh vi Cực

xích châu, mã não nhi nghiêm sức chi. Trì trung Liên hoa, đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết.

Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật quốc độ thường tác thiên nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, vũ thiên mạn đà la hoa. Kỳ độ chúng sanh thường dĩ thanh đán, các dĩ y kích thạnh chúng diệu hoa, cúng dường tha phương thập vạn ức Phật, tức dĩ thực thời hườn đảo bồn quốc, phạn thực kinh hành.

Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Phục thứ Xá Lợi Phát! Bỉ quốc thường hữu chủng chủng kỳ diệu, tạp sắc chi diệu: Bạch hạc, Khổng trúc, Anh vũ, Xá lợi, Ca lãg tàn già, Cộg mạng chi diệu, thị chư chúng diệu, trú dạ lục thời,

xuất hòa nhã âm, kỳ âm diễn sướng: ngũ căn, ngũ lực, thất bồ đề phần, bát thánh đạo phần, như thị đẳng pháp, kỳ độ chúng sanh văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phất! Nhữ vật vị thử điều, thiệt thị tội báo sở sanh. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ vô tam ác đạo.

Xá Lợi Phất! Kỳ Phật quốc độ thượng vô ác đạo chi danh, hà hưởng hữu thiệt, thị chư chúng điều, giai thị A Mi Đà Phật dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa sở tác.

Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ vi phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập bảo la võng, xuất vi diệu âm, thí như bá thiên chủng nhạc đồng thời câu tác, văn thị âm giả, tự nhiên giai sanh: niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm.

Xá Lợi Phất! Kỳ Phật quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Xá Lợi Phát! Ư nhữ ý vân hà? Bỉ Phật hà cố hiệu A Mi Đà?

Xá Lợi Phát! Bỉ Phật quang minh vô lượng, chiếu thập phương quốc, vô sở chướng ngại, thị cố hiệu vi A Mi Đà.

Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật thọ mạng, cập kỳ nhơn dân, vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, cố danh A Mi Đà.

Xá Lợi Phát! A Mi Đà Phật thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.

Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật hữu vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử, giai A La Hán, phi thị toán số chi sở năng tri; chư Bồ Tát chúng diệc phục như thị.

Xá Lợi Phát! Bỉ Phật quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc quốc độ chúng sanh sanh giả, giai thị A bộ bạt trí, kỳ trung đa hữu Nhứt sanh bổ xứ, kỳ số thậm đa, phi thị toán số, sở năng tri chi, đản khả dĩ vô lượng vô biên a tăng kỳ thuyết.

Xá Lợi Phát! Chúng sanh văn giả, ưng đưng phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ giả hà? Đắc dĩ như thị chư Thượng thiện như câu hội nhưt xứ.

Xá Lợi Phát! Bất khả dĩ thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên, đắc sanh bỉ quốc.

Xá Lợi Phát! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhưn, văn thuyết A Mi Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhưt nhưt, nhược nhị nhưt, nhược tam nhưt, nhược tứ nhưt, nhược ngũ nhưt, nhược lục nhưt, nhược thất nhưt, nhưt tâm bất loạn. Kỳ nhưn lâm mạng chung thời, A Mi Đà Phật dĩ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, thị nhưn chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Mi Đà Phật Cực Lạc quốc độ.

Xá Lợi Phát! Ngã kiến thị lợi, cố thuyết thử ngôn, nhược hữu chúng sanh văn thị thuyết giả, ưng đưng phát nguyện, sanh bỉ quốc độ.

Xá Lợi Phát! Như ngã kim giả, tán thán A Mi Đà Phật bất khả tư nghì công đức chi lợi. ◉

Đông phương diệc hữu A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghì công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Nam phương thế giới hữu Nhựt Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất

khả tư nghi công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh".

Xá Lợi Phất! Tây phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghi công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phất! Bắc phương thế giới, hữu Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trử Phật, Nhựt Sanh Phật, Vãng Minh Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín

thị xưng tán bất khả tư nghì công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Hạ phương thế giới, hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghì công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phát! Thượng phương thế giới, hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên đại thiên

thế giới, thuyết thành thiệt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghì công đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”. ◉

Xá Lợi Phát! Ư nhữ ý vân hà? Hà cố danh vi: Nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh?

Xá Lợi Phát! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhơn, văn thị kinh thọ trì giả, cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện nam tử, thiện nữ nhơn, giai vi nhưt thiết chư Phật chi sở hộ niệm, giai đắc bất thối chuyển ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Thị cố Xá Lợi Phát! Nhữ đẳng giai đương tín thọ ngã ngữ, cập chư Phật sở thuyết.

Xá Lợi Phát! Nhược hữu nhơn dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sanh A Mi Đà Phật quốc giả, thị chư nhơn đẳng giai đắc bất thối chuyển ư A Nậu Đa La Tam Miệu

Tam Bồ Đề, ư bỉ quốc độ, nhược dĩ sanh, nhược kim sanh, nhược đương sanh.

Thị cố Xá Lợi Phát! Chư thiện nam tử, thiện nữ nhơn, nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.

Xá Lợi Phát! Như ngã kim giả, xưng tán chư Phật bất khả tư nghì công đức, bỉ chư Phật đẳng, diệc xưng tán ngã bất khả tư nghì công đức nhi tác thị ngôn: “Thích Ca Mâu Ni Phật ◉ năng vi thậm nan hy hữu chi sự, năng ư Ta Bà quốc độ ngũ trước ác thế: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vị chư chúng sanh, thuyết thị nhứt thiết thế gian nan tín chi pháp”.

Xá Lợi Phát! Đương tri ngã ư ngũ trước ác thế, hành thử nan sự, đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vị nhứt thiết thế gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Phật thuyết thử kinh dĩ, ◎ Xá Lợi Phất, cập chư Tỳ kheo, nhứt thiết thế gian, Thiên, Nhơn, A Tu La đấng, văn Phật sở thuyết, hoan hỷ tín thọ, tác lễ nhi khứ.

PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH ◎

Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc sanh Tịnh độ đà ra ni.

◎

Nam mô a di đà bà dạ. Đa tha dà đa dạ,

◎

đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đa

tát đām bà tỳ. A di rị đa, tì ca lan đế. A di

◎

rị đa, tì ca lan đa. Đà di nị. Đà dà na. Chỉ

◎

đa ca lệ, ta bà ha.

(3 lần)

△ ॐ ॐ ○ ॐ | | ○

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

TÁN PHẬT

A Mi Đà Phật thân kim sắc
Δ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Tướng hảo quang minh vô đẳng luân
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Hám mục trùng thanh tứ đại hải
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Quang trung hóa Phật vô số ức
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Hóa Bồ Tát chúng diệt vô biên
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn
○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới
Δ○ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

đại từ đại bi A Mi Đà Phật
○ || ○ | ○ | ○ | ○ | ○ | ○ |

Nam Mô Δ Mi Đà Phật

○ ○ ○ ○
A Mi Đà Phật A Mi Đà Phật
| | ○ | | ○

A Mi Đà Phật A Mi Đà Phật
| | ○ | | ○

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

A Mi Đà Phật ...
○ ○ ○ ○

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần)

NGUYỆN VÃNG SANH

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung

△ || ○ || ○ | ○ | ○ | ○ |

Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu

○ || ○ || ○ | ○ | ○ |

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

○ || ○ || ○ | ○ | ○ |

Bất thối Bồ Tát vi bạn hữu.

○ || ○ || ○ | ○ | ○ |

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

**Nhứt tâm quy mạng, Cực Lạc thế giới,
A Mi Đà Phật. ◉**

Nguyện dĩ tịnh quang chiếu ngã,

Đại thế hải trung,
Thừa Phật từ lực,
Chúng tội tiêu diệt,
Thiện căn tăng trưởng.

Nhược lâm mạng chung,
Tự tri thời chí,
Thân vô bệnh khổ,
Tâm bất tham luyến,
Ý bất điên đảo,
Nhu nhập thiên định.

Phật cập Thánh chúng,
Thủ chấp kim đài,
Lai nghinh tiếp ngã,
Ư nhất niệm khoảnh,
Sanh Cực Lạc quốc. ◉

Hoa khai kiến Phật,
Tức văn Phật thừa,
Đón khai Phật huệ, ◉
Quảng độ chúng sanh,
Mãn Bồ Đề nguyện.

Thập phương Tam thế nhứt thiết Phật.◉
Nhứt thiết Bồ Tát Ma ha tát.
Ma ha Bát nhã Ba la mật.

◉

◉

HỒI HƯỚNG

Nguyện dĩ thử công đức,

△ | | ○ | ○ | ◉ | |

Trang nghiêm Phật Tịnh độ,

○ | | ○ | ○ | ○ | |

Thượng báo tứ trọng ân,

○ | | ○ | ○ | ○ | |

Hạ tế tam đồ khổ.

○ | | ○ | ○ | ○ | |

Nhược hữu kiến văn giả,

○ | | ○ | ○ | ○ | |

Tức phát Bồ Đề tâm,

○ | | ○ | ○ | ◉ | |

Tận thử nhứt báo thân,

○ | | ○ | ○ | ○ | |

Đồng sanh Cực Lạc quốc.

◉ | | ◉ | ○ | ◉

TAM QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,

Δ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ |

thê giải đại đạo, phát vô thượng tâm.

(1 lạy)

ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | Δ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ |

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,

ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ | ॐ |

PHỔ HIỀN BỒ TÁT CẢNH CHÚNG
KỆ

(chỉ tụng ở cuối ngày)

Thị nhật dĩ quá, mạng diệc tùy giảm,

Như thiếu thủy ngư, tư hữu hà lạc.

Đại chúng ! (duy na xướng)

Đương cần tinh tấn, như cứu đầu nhiên,

Đản niệm vô thường, thận vật phóng dật.



ĐẠI HỒI HƯƠNG

(Một lần trong một tuần, tụng vào cuối ngày)

Đệ tử chúng đấng, hiện thị sanh tử phàm
phu, tội chướng thâm trọng, luân hồi lục
đạo, khổ bất khả ngôn. Kim ngộ tri thức,
đắc văn Mi Đà danh hiệu, bốn nguyện
công đức, nhứt tâm xưng niệm, cầu
nguyện vãng sanh. Nguyện Phật từ bi bất
xả, ai lân nhiếp thọ. Đệ tử chúng đấng, bất
thức Phật thân, tướng hảo quang minh,
nguyện Phật thị hiện, linh ngã đắc kiến.
Cập kiến Quán Âm Thế Chí, chư Bồ Tát
chúng, bỉ thế giới trung, thanh tịnh trang
nghiêm, quang minh diệu tướng đấng,

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

linh ngã liễu liễu, đắc kiến A Mi Đà Phật.

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
◉ ◉ ◉ ◉

Nam Mô A Mi Đà Phật...

(kinh hành niệm Phật)

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát... (kinh hành niệm Phật)

◉

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát... (kinh hành niệm Phật)

◉

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉ ◉
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

◉

◉

◉

Nguyện ngã lâm chung vô chương ngại

△ ● ● ● ● ● ● ● ● ○ ●

A Mi Đà Phật viên tương nghinh

• • • • • • • •
Quán Âm cam lộ sai ngô đầu

• • • • • • • •
Thế Chí kim đài an ngã túc

• • • • • • • •
Nhứt sát na trung ly ngũ trược

• • • • • • • • • •
Khuất thân tỳ khoảnh đảo Liên trì

• • • • • • • •
Liên hoa khai hậu kiến Từ Tôn

• • • • • • • •
Thân thánh Pháp âm khả liễu liễu

• • • • • • • •
Văn dĩ tức ngộ vô sanh nhẫn

• • • • • • • •
Bất vi An dưỡng nhập Ta Bà

• • • • • • • • • •
Thiện tri phương tiện độ chúng sanh

• • • • • • • •
Xảo bả trần lao vi Phật sự

• • • • • • • •
Ngã nguyện như tư Phật tự tri

• • • • • • • •
Tất cánh đương lai đắc thành tựu.

◊ • • • • Δ • • • • ◊ •

NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ

△Nhất tâm ▲đảnh lễ, ○ Hoằng dương Tịnh Lạc
Độ, Thích Ca Phật Như Lai, Thiên Bách Úc
Hóa Thân, biến Pháp giới △chư Phật. ○ ● (1 lay)

Nhất tâm▲ đảnh lễ, ● Thường Tịch Quang
Tịnh Độ, A Mi Đà Như Lai, Thanh Tịnh
Diệu Pháp Thân, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. ● (1 lay)

Nhất tâm▲ đảnh lễ,● Thực Báo Trang
Nghiêm Độ, A Mi Đà Như Lai, Vi Trần
Tướng Hải Thân, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. ● (1 lay)

Nhất tâm▲ đảnh lễ,● Phương Tiện Thánh
Cư Độ, A Mi Đà Như Lai, Giải Thoát
Tướng Nghiêm Thân, biến Pháp giới
▲chư Phật.● (1 lay)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

**Nhất tâm ▲ đảnh lễ, • Tây Phương An Lạc
Độ, A Mi Đà Như Lai, Đại Thừa Căn Giới
Thân, biến Pháp giới ▲ chư Phật. • (1 lay)**

**Nhất tâm ▲ đảnh lễ, • Tây Phương An
Lạc Độ, A Mi Đà Như Lai, Thập Phương
Hóa Vãng Sanh, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. • (1 lay)**

**ΔNhất tâm Δđảnh lễ, ◉ Tây Phương An Lạc
Độ, Giáo Hạnh Lý Tam Kinh, cập y chánh
tuyên dương, biến Pháp giới Δtôn Pháp. ◉•(1lay)**

**Nhất tâm ▲ đảnh lễ, • Tây Phương An Lạc
Độ, Quán Thế Âm Bồ Tát, Vạn Úc Tử
Kim Thân, biến Pháp giới Bồ Tát Ma
▲ha tát. • (1 lay)**

**Nhất tâm ▲ đảnh lễ, • Tây Phương An
Lạc Độ, Đại Thế Chí Bồ Tát, Vô Biên
Quang Xí Thân, biến Pháp giới Bồ Tát
Ma ▲ha tát. • (1 lay)**

Nhất tâm Δ đánh lễ, ⊙ Tây Phương An
Lạc Độ, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng, mãn
phần nhị nghiêm thân, biến Pháp giới
ΔThánh Chúng. ⊙ • (1 lay)

TAM QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
Δ • • ⊙ • • • • • • • •
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lay)

• • • • Δ • • • • ⊙ • •
Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
Δ • • • ⊙ • • • • • • • •
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lay)

• • • • Δ • • • • ⊙ • •
Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
Δ • • • ⊙ • • • • • • • •
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.

• • • • ⊙ • • • • • • • •
Hòa nam thánh chúng. (1 lay)
Δ • • • • ⊙ • •

ĐẢNH LỄ LIÊN TÔNG TỔ SƯ

Đảnh lễ Tây Thiên Đông Độ Lịch Đại Tổ
Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ thiên hạ hoằng dương Phật pháp
chư đại thiện tri thức. (1 lạy)

Đảnh lễ Sơ Tổ Lô Sơn Đông Lâm Viễn
Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Nhị Tổ Trường An Quang Minh
Đạo Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Tam Tổ Nam Nhạc Ban Châu
Viễn Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Tứ Tổ Ngũ Đài Trúc Lâm Chiêu
Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Ngũ Tổ Tân Định Ô Long Khang
Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Lục Tổ Hàng Châu Vĩnh Minh
Thọ Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Thất Tổ Hàng Châu Chiêu
Khánh Thường Công Đại Sư. (1 lạy)

Đảnh lễ Bát Tổ Hàng Châu Vân Thê
Hoằng Công Đại Sư. (1 lạy)

**Đảnh lễ Cửu Tổ Bắc Thiên Mục Linh
Phong Húc Công Đại Sư.** (1 lay)

**Đảnh lễ Thập Tổ Ngũ Sơn Phổ Nhân
Sách Công Đại Sư.** (1 lay)

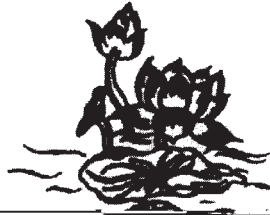
**Đảnh lễ Thập Nhất Tổ Hàng Châu Phạm
Thiên Hiền Công Đại Sư.** (1 lay)

**Đảnh lễ Thập Nhị Tổ Hồng Loa Tư
Phước Tĩnh Công Đại Sư.** (1 lay)

**Đảnh lễ Thập Tam Tổ Tô Châu Linh
Nham Lượng Công Đại Sư.** (1 lay)

Đảnh lễ cổ kim Liên Xã Tông Sư. (1 lay)

Δ Đảnh lễ Chủ Thất Hòa Thượng ◉ (1 lay)



ĐẠI OÁN THÂN LỄ PHẬT

**Các nhân đại vi Phụ mẫu, Sư trưởng,
• ký lịch kiếp oán thân, • lễ Phật tam
bái. • (duy na đọc)**

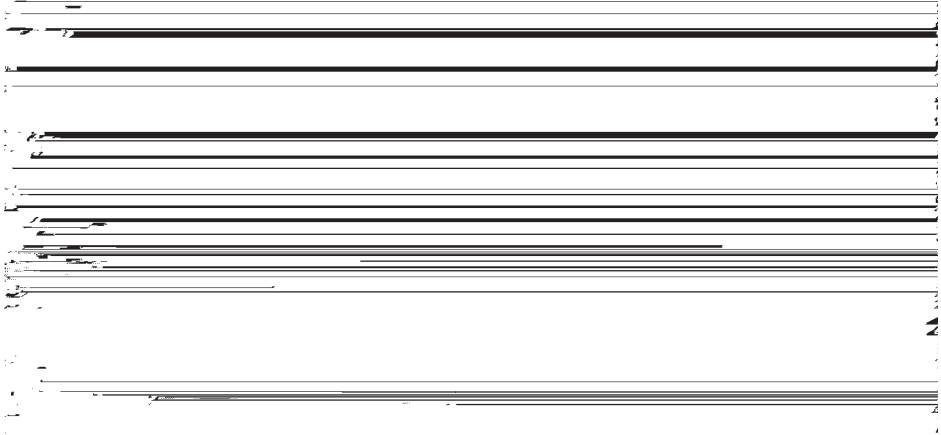
Câu sanh Tịnh Độ. ○ • (duy na xướng) 3 lần

A Mi Đà Phật (đại chúng xướng và lễ Phật) 3 lần

PHỔ HIỂN BỒ TÁT CẢNH CHÚNG KỆ

**△Thị nhật dĩ quá, mạng diệt tùy
giảm, như thiểu thủy ngư, tư hữu hà**

NGHỆ THỨC CỨNG NGỌ



THƯỢNG CÚNG

GIỚI ĐỊNH HƯƠNG TÁN

Giới định chân hương Phần khởi xung

Δ | | 0 | | 0̇ | | 0 | | 0 | | 0

thiên thượng Đệ tử kiến thành

| | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 Δ | 0 | | 0̇ | | 0 |

Nhiệt tại kim lư phóng

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | |

Khoảnh khắc nhân uân

Tức biến

0 | | 0 | | 0 Δ | 0 | | 0̇ | | 0 | | 0 | | 0 |

mãn thập phương

Tích nhật Đa

Du

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt

Δ | | 0 | | 0̇ | |

Pháp giới môn huân

0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Chư Phật hải hội tất diêu vãn

0 | | 0 | | 0Δ | 0 | | 0̇ | 1° | 0 | 0 |

Tùy xứ kết tường vân

0 | | 0 | | 0Δ | 0 | | 0̇ | 1° |

Thành ý phương ân

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | |

Chư Phật hiện toàn thân.

0 | | 0Δ | 0 | | 0̇ |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.

1° | 0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0Δ | 0 | | 0̇ |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

1° | 0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0̇ |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

1° | 0̇ | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0̇ | | 0Δ | 0 | | 0̇ |

0 0 0 0 0 0 0 0 0

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

△ ○
Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)
○

△ ○
Nam mô Thường trụ thập phương Phật
○
Nam mô Thường trụ thập phương Pháp
Nam mô Thường trụ thập phương Tăng.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật
Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Mi Đà Phật
Nam mô Đương Lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật
Nam mô Thập phương Tam Thế nhưt
thiết chư Phật.

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

Nam mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát

Nam mô Hộ Pháp Chư Thiên Bồ Tát

Nam mô Già Lam Thánh chúng Bồ Tát

Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát

◉

(lập lại 3 biến)

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam mô sa qua tan Nam mô tát phạt đất
tha dê to, tha nga đa,

Qua lu chư ty, Phạt lô chỉ đế,

An, Án,

San hô la, Tam bạt ra,

San hô la hung. (3 lần) Tam bạt ra hồng. (3 lần)

◉

◉

CAM LỒ THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô su lu pô dê,	Nam mô tô rô bà da,
○	○
Tan tha dê to dê,	Đát tha nga đa da,
Tan chư tha,	Đát điệt tha,
An,	Án,
Su lu,	Tô rô,
Su lu,	Tô rô,
Bô la su lu,	Bát ra tô rô,
Bô la su lu so pô hơ.	Bát ra tô rô ta bà ha.
(3 lần)	(3 lần)

Thử thực sắc hương vị, ○ thượng cúng thập phương Phật, trung phụng chư Thánh Hiền, hạ tế lục đạo phẩm, đẳng thí vô sai biệt, sở nguyện giai bảo mãn, linh kim thí giả đắc, vô lượng Ba la mật, tam đức lục vị, ○ cúng Phật cập Tăng, pháp giới hữu tình, phổ đồng cúng dường.

PHỔ CÚNG DƯƠNG CHÂN NGÔN

An dē dē nan, san pō qua, pha ru la hung.	(3 lần)	Án nga nga nǎng, tam bà phạ, phiệt nhật ra hộc.	(3 lần)
--	---------	--	---------

Thiên trù diệu cúng. Thiên duyệt tô đà.

Δ || ○ || ◉ || ○ || || || || ||

Hộ án tô lô tát li phạ.

○ || ○ || ○Δ || ○ || ◉어 || ○ || ○ ||

Đát tha nga đa da.

○ || ○ || ○Δ || ○ || ◉어 || ○ ||

Đát nễ dã tha. Tô lô tát phạ ha.

○ || ○ || ○ || ○ || ○ || ◉ || || ○ || ○ || ○

Nam mô Thiên duyệt Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

|| | ◉ | | ○ || 어 어 어 ||

Ma ha Bát nhã Ba la mật.

◉ || ○ || ◉어 ◉○ ◉

CẦU AN

▲ | | | ○
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật.

○
▲ | | ○ | | ○ | | ○ | | ○ | | ○ ▲ | ○ | ○ |
Nam mô Tăng Phước Thọ Bồ Tát ma ha tát. (3 lần)
| ○ | ○ | ○ | | ○ | | ○ | | ○ | | ○ ▲ | ○ | ○
○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○

▲ | | | ○
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật (3 lần)

▲
DƯỢC SƯ QUÁN ĐẢNH CHÂN NGÔN.

▲ | | | ○
Nam mô bạt già phạt đế, bệ sát xã, cú rô
○
bệ lưu ly, bạt lạt bà, hát ra xà dã đát tha
yết đa da, a ra hát đế, tam miệu tam
○
bộ đà da. Đát diệt tha. Án, bệ sát thệ,
○
bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế
○
ta bà ha. (7 lần)

○ | ○ | ○ | | ○

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Phật quang chú chiếu. Bồn mạng nguyên

▲ | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

thần. Tai tinh thoái độ, phước tinh lâm.

0 | | 0 | | 0 | | 0 ▲ | 0 | | 0 | | 0 | |

Cửu diệu bảo trường sanh. Vận hạn

0 | | 0 | | 0 ▲ | | 0 | | 0 | | 0 | |

hòa bình. Phước thọ vĩnh khang ninh.

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | 0 | 0

Nguyện tiêu tam chương chư phiền não

▲ | | 0 | | 0 | 0 | 0 | |

Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu

0 | | 0 | | 0 | 0 | 0 | |

Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ

0 | | 0 | | 0 | 0 | 0 | |

Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.

0 | | 0 | | 0 | 0 | 0

trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức☉;
vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc,
thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới,
nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệt vô
vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệt vô lão
tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt
vô đắc. Dĩ vô sở đắc cố, Bồ Đề Tát Đỏa y
Bát Nhã Ba La Mật Đa cố, tâm vô quái
ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố,
viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh
Niết Bàn. Tam thế chư Phật☉ y Bát Nhã
Ba La Mật Đa cố đắc A Nậu Đa La Tam
Miệu Tam Bồ Đề.

Cố tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị đại
thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng
chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất
thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa chú,
tức thuyết chú viết:☉

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng☉
yết đế, Bồ Đề tát bà ha.

Vãng sanh Tịnh Độ Thần Chú

◉
Nam mô a di đà bà dạ. Đa tha dà đa dạ,
◉
đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đa
tát đām bà tỳ. A di rị đa, tì ca lan đế. A di
rị đa, tì ca lan đa. Đà di nị. Đà dà na. Chỉ
◉
đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam mô sa qua tan	Nam mô tát phạ đát
tha dê to,	tha nga đa,
Qua lu chư ty,	Phạ lô chỉ đế,
An,	Án,
San hô la,	Tam bạt ra,
San hô la hung. (3 lần)	Tam bạt ra hồng. (3 lần)



CAM LỒ THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô su lu pô dê,	Nam mô tô rô bà da,
Tan tha dê to dê,	Đát tha nga đă da,
Tan chư tha,	Đát điệt tha,
An,	Án,
Su lu,	Tô rô,
Su lu,	Tô rô,
Bô la su lu,	Bát ra tô rô,
Bô la su lu so pô hơ.	Bát ra tô rô ta bà ha.
(3 lần)	(3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

An dê dê nan,	Án nga nga nãng,
san pô qua,	tam bà phạ,
pha ru	phiệt nhật
la hung.	ra hộc.
(3 lần)	(3 lần)

MI ĐÀ ĐẠI TÁN

Mi Đà Phật Đại nguyện vương

△ | | 0 | | 0 | | 0△ | 0 | | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

Từ bi hỷ xả nan lường

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Mi gian thường phóng bạch hào quang

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Độ chúng sanh Cực Lạc bang

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0△ | 0 | | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

Bát đức trì trung Liên cửu nhâm

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0△ | 0 | | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

Thất bảo diệu thọ thành hàng

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Như Lai Thánh hiệu nhược tuyên dương

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Tiếp dẫn vãng Tây Phương

0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0△ | 0 | | 0̣ | 0̣ | 0̣ |

Mi Đà Thánh hiệu nhược xưng dương

0 | 0 | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | |

Đồng nguyện vãng Tây Phương

0̣ | | 0 | | 0̣ | | 0 | | 0 | | 0 | |

NGUYỆN VÃNG SANH

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung

Δ || ○ || ○ | ○ | ◉ ||

Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ.

◉ || ○ || ◉ | ○ | ◉

▲ | | ○
Nam mô A Mi Đà Phật.....

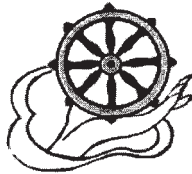
○ ○

Cúng Phật dĩ ngật, đương nguyện chúng sanh

Δ || ○ ◉ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

Sở tác giai biện, cụ chư Phật pháp.

○ || ○ | ○ | ◉ || ○ | ◉



Ký Hiệu Pháp Khí:

- ◉ Mõ, Cơ, Trống, Chuông
- ◉ Chuông (Lớn)
- Δ Nhấp chuông
- Mõ, Cơ, Trống (4 nhịp)
- ◉ Mõ, Cơ, Trống (2 nhịp)
- Mõ, Cơ, Trống (1 nhịp)
- | Tăng, Chung (2 nhịp)
- | Tăng, chung (1 nhịp)
- Khánh

Amitabha Buddhist Association of Queensland

11 Toona Place, Calamvale

QLD 4116, Australia

Tel: 61-7-3273 1693

Fax: 61-7-3272 0677

Pure Land Learning College Assoc. Inc.

57 West Street, Toowoomba,

QLD 4350 Australia

Tel: (07) 4637 - 8765

Fax: (07) 4637-8764

LÀNG A MI ĐÀ

Pureland Buddhist Learning Center USA

P.O. Box 1549

6001 Crystal Creek Rd.

Lucerne Valley, CA 92356 U.S.A.

Website: www.tinhtonghochoi.net

Email: tinhtonghochoi@yahoo.com

Tịnh Tông Học Hội tại San Jose

Pureland Buddhist Learning Center USA

P.O. Box 731176

San Jose, CA 95173 U.S.A.

Website:

www.tinhtonghochoisanjose.shutterfly.com

Email: sanjose.info@tinhtonghochoi.org

Ấn tổng lần thứ IV: 1600 bản

Mùa thu Canh Dần - 2010

“Wherever the Buddha’s teachings have flourished,
either in cities or countrysides,
people would gain inconceivable benefits.
The land and people would be enveloped in peace.
The sun and moon will shine clear and bright.
Wind and rain would appear accordingly,
and there will be no disasters.
Nations would be prosperous
and there would be no use for soldiers or weapons.
People would abide by morality and accord with laws.
They would be courteous and humble,
and everyone would be content without injustices.
There would be no thefts or violence.
The strong would not dominate the weak
and everyone would get their fair share.”

※ **THE BUDDHA SPEAKS OF
THE INFINITE LIFE SUTRA OF
ADORNMENT, PURITY, EQUALITY
AND ENLIGHTENMENT OF
THE MAHAYANA SCHOOL** ※

GREAT VOW

***BODHISATTVA EARTH-TREASURY
(BODHISATTVA KSITIGARBHA)***

***“ Unless Hells become empty,
I vow not to attain Buddhahood;
Till all have achieved the Ultimate Liberation,
I shall then consider my Enlightenment full !”***

***Bodhisattva Earth-Treasury is
entrusted as the Caretaker of the World until
Buddha Maitreya reincarnates on Earth
in 5.7 billion years.***

***Reciting the Holy Name:
NAMO BODHISATTVA EARTH-TREASURY***

***Karma-erasing Mantra:
OM BA LA MO LING TO NING SVAHA***

The Teachings Of Great Master Yin Guang

Whether one is a layperson or has left the home-life, one should respect elders and be harmonious to those surrounding him. One should ~~understand~~ understand what others cannot

and practice what others cannot achieve. One should take others' difficulties unto oneself and help them succeed in their undertakings. While sitting quietly, one should often reflect upon one's own faults, and when chatting with friends, one should not discuss the rights and wrongs of others. In every action one makes, whether dressing or eating, from dawn to dusk and dusk till dawn, one should not cease to recite the AMITABHA Buddha's name. Aside from Buddha recitation, whether reciting quietly or silently.

one should not give rise to other improper thoughts. If wandering thoughts appear, one should immediately dismiss them. Constantly maintain a humble and repentful heart. If one has a child, one should

**With bad advisors forever left behind,
From paths of evil he departs for eternity,
Soon to see the Buddha of Limitless Light
And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.**

**The supreme and endless blessings
of Samantabhadra's deeds,
I now universally transfer.
May every living being, drowning and adrift,
Soon return to the Pure Land of
Limitless Light!**

~The Vows of Samantabhadra~

**I vow that when my life approaches its end,
All obstructions will be swept away;
I will see Amitabha Buddha,
And be born in His Western Pure Land of
Ultimate Bliss and Peace.**

**When reborn in the Western Pure Land,
I will perfect and completely fulfill
Without exception these Great Vows,
To delight and benefit all beings.**

**~The Vows of Samantabhadra
Avatamsaka Sutra~**

NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No : 100387

委印文號:100387

書名: 越文: 淨宗共修課本

Book Serial No., 書號: VI165

U.S.Dollars :

2,000

Pureland Buddhist Learning Center of USA.

Total: U.S.Dollars 2,000 ; 2000 copies.

以上合計: 美金 2,000 元 ; 恭印 2000 冊。

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA

南無阿彌陀佛

【越文：淨宗共修課本】

財團法人佛陀教育基金會 印贈
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415
Email: overseas@budaedu.org
Website: <http://www.budaedu.org>

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan
2,000 copies; November 2011
VI165-9787

